

Số: 285/2020/QĐST-VHNGĐ

TU, ngày 12 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 280/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Phạm Chí Th, sinh năm 1989; thường trú: Ấp M, xã P, huyện N, tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Nhà trọ T, Khu phố K, phường B, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Bà Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm 1995; thường trú: Ấp 5, xã G, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Nhà trọ T, Khu phố K, phường B, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Phạm Chí Th và bà Nguyễn Thị Cẩm L chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy chứng nhận kết hôn số 21/2017, ngày 16/02/2017.

Ngày 04-11-2020, ông Th và bà L có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và Aa tài sản ngày 04-11-2020 của Tòa án nhân dân thị xã TU, ông Th và bà L đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và Aa tài sản ngày 04-11-2020 của Tòa án nhân dân thị xã TU là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Chí Th và bà Nguyễn Thị Cẩm L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Phạm Nguyễn Kiều A, sinh ngày 01/9/2016 cho bà Nguyễn Thị Cẩm L được trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phạm Chí Th có trách nhiệm cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Phạm Chí Th và bà Nguyễn Thị Cẩm L đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Chí Th và bà Nguyễn Thị Cẩm L phải nộp số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0051856 ngày 29-10-2020 của A cục Thi hành án dân sự thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã TU;
- CCTHADS thị xã TU;
- UBND xã P, huyện N, tỉnh Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đỗ Thị Lan Hương